

Số: 34/2026/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 28 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố nghỉ công tác do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP quy định về tinh giản biên chế

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Thực hiện Thông báo số 677-TB/TU ngày 03 tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố chịu tác động hoặc chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ khi sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Xét Tờ trình số 262/TTr-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố chịu tác động hoặc chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ khi sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra số 586/BC-BPC ngày 27 tháng 9 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố nghỉ công tác do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP quy định về tinh giản biên chế.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố nghỉ công tác do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP quy định về tinh giản biên chế.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ công tác do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ theo phương án sắp xếp, bố trí nhân sự được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố có thời gian giữ chức danh liên tục đến ngày 30 tháng 6 năm 2026; tiếp tục được chỉ định giữ chức danh Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 đến thời điểm bầu cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố mới nghỉ công tác do kiện toàn nhân sự theo quyết định của cấp có thẩm quyền (trừ các đối tượng đã hưởng chế độ, chính sách tinh giản biên chế khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định).

c) Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố gồm các đối tượng sau đây:

Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được quy định tại Nghị quyết số 439/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được quy định tại Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành Quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Người giữ chức danh Thôn đội trưởng theo quy định tại Nghị quyết 794/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định mức phụ cấp hàng tháng đối với thôn đội trưởng, trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, có thời gian giữ chức danh liên tục từ đủ 01 năm trở lên nghỉ ngay khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Người giữ chức danh Y tế thôn theo quy định tại Nghị quyết 20/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành quy định số lượng, chức danh, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở thôn, tổ dân phố và những đối tượng khác hưởng phụ cấp theo quy định

pháp luật chuyên ngành công tác ở xã, phường, thị trấn, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Đối tượng không áp dụng

Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị thanh tra, kiểm tra do có dấu hiệu vi phạm; chưa hoàn thành việc thanh toán các khoản tiền, tài sản thuộc trách nhiệm của cá nhân đối với thôn, tổ dân phố.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Các đối tượng quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ bằng mức hỗ trợ tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

2. Các đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hưởng hỗ trợ một lần theo thời gian giữ chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trước khi nghỉ công tác, các mức hỗ trợ như sau:

a) Từ đủ 01 năm đến dưới 05 năm: hỗ trợ 2.000.000 đồng/người.

b) Từ đủ 05 năm đến dưới 10 năm: hỗ trợ 3.000.000 đồng/người.

c) Từ đủ 10 năm trở lên: hỗ trợ 5.000.000 đồng/người.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Mỗi đối tượng quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này chỉ được hưởng một lần trong một chính sách hỗ trợ quy định tại Điều 2 Nghị quyết này đối với chức danh chính đảm nhiệm.

b) Thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ: việc thực hiện chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 năm 2027.

c) Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố hưởng chế độ hỗ trợ theo Nghị quyết này được xác định bằng số chênh lệch giữa tổng số người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc tại thời điểm sắp xếp (do dôi dư hoặc địa phương cơ cấu, kiện toàn đội ngũ) so với số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí đảm bảo thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết này được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý.

Điều 4. Thu hồi số tiền đã hỗ trợ

Các đối tượng quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này đã được hỗ trợ theo Nghị quyết này, nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc bố trí làm

người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong thời gian 60 tháng kể từ ngày nghỉ công tác thì phải hoàn trả lại số tiền hỗ trợ đã được nhận cho cơ quan, tổ chức đã chi trả hỗ trợ trước khi có quyết định công nhận kết quả bầu cử, tuyển dụng, bổ trí lại.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 28 tháng 9 năm 2026.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVIII kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 28 tháng 9 năm 2026. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Các Bộ: Nội vụ (Vụ pháp chế); Tài chính (Vụ pháp chế); Y tế (Vụ pháp chế); Tư pháp (Cục kiểm tra và tổ chức thi hành pháp luật); Bộ Quốc phòng (Cục Pháp chế);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực XI;
- Kho bạc nhà nước khu vực IV;
- Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử Đại biểu Nhân dân tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV^{PT}.



CHỦ TỊCH

Ký bởi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 01/10/2026 20:30:10

Trần Quốc Văn